

Số: /KH-UBND

Yên Hòa, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo khoản 6 Điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 và các công trình đưa vào hoạt động khi chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn phường Yên Hòa.

Thực hiện Kế hoạch số 345/KH-UBND Thành phố Hà Nội về xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo khoản 6 Điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 và các công trình đưa vào hoạt động khi chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy. UBND Phường Yên Hòa ban hành kế hoạch thực hiện như sau.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG.

1. Mục đích

- Triển khai thi hành nghiêm túc, có hiệu quả pháp luật về PCCC và CNCH, trọng tâm là Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PCCC trên địa bàn phường.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của chủ đầu tư, người đứng đầu cơ sở về việc chấp hành nghiêm quy định của pháp luật về PCCC, góp phần đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân.

- Bảo đảm đúng tiến độ, lộ trình xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC và không có khả năng khắc phục theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động đến trước ngày Luật PCCC và CNCH có hiệu lực thi hành và xử lý cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng quy định pháp luật, khách quan, công khai, minh bạch. Phân loại rõ từng nhóm vi phạm để có biện pháp xử lý phù hợp.

- Kết hợp giữa xử lý nghiêm và hướng dẫn khắc phục, không gây ách tắc hoạt động sản xuất, kinh doanh khi chưa thật sự cần thiết. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và cơ quan quản lý.

3. Đối tượng áp dụng:

Cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC theo quy định tại Phụ lục I Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ (không áp dụng đối với cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực), gồm:

- Cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC;
- Cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC và không có khả năng khắc phục theo quy định tại khoản 6 Điều 55 Luật PCCC và CNCH.

II. NỘI DUNG, BIỆN PHÁP, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN.

1. Nội dung thực hiện.

1.2. Rà soát, thống kê, lập danh sách

- Tổ chức tổng rà soát các cơ sở, công trình thuộc diện quản lý về PCCC.
- Lập danh sách, phân loại:
 - + Cơ sở vi phạm nghiêm trọng, tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ cao.
 - + Cơ sở vi phạm có thể khắc phục trong thời gian ngắn.
 - + Công trình đã hoạt động nhưng chưa nghiệm thu PCCC.
- Hồ sơ thống kê phải nêu rõ: tên cơ sở, địa chỉ, loại hình, nội dung vi phạm, thời điểm đưa vào hoạt động.

1.3. Kiểm tra, xác minh vi phạm

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành : Công an phường- Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị- Các đơn vị có liên quan. Xây dựng kế hoạch làm việc của đoàn kiểm tra.
- Kiểm tra điều kiện an toàn PCCC, hồ sơ pháp lý, hồ sơ nghiệm thu PCCC.
- Lập biên bản vi phạm hành chính đối với các hành vi:
 - + Không bảo đảm điều kiện an toàn PCCC theo quy định.
 - + Đưa công trình vào hoạt động khi chưa được nghiệm thu về PCCC.

1.4. Áp dụng biện pháp xử lý theo khoản 6 Điều 55 Luật PCCC và CNCH

- Yêu cầu tạm đình chỉ hoặc đình chỉ hoạt động đối với cơ sở vi phạm nghiêm trọng, không bảo đảm an toàn PCCC.
- Xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.
- Buộc cơ sở:
 - + Khắc phục các tồn tại, thiếu sót về PCCC.
 - + Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục nghiệm thu PCCC trước khi tiếp tục hoạt động.
- Trường hợp không chấp hành: Kiến nghị UBND áp dụng biện pháp cưỡng chế theo quy định.

1.5. Hướng dẫn, đôn đốc khắc phục

- Tổ chức hướng dẫn kỹ thuật, giải pháp PCCC cho các cơ sở có khả năng khắc phục.
- Ấn định thời hạn khắc phục cụ thể cho từng cơ sở.
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện kết luận kiểm tra.

1.6. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Tổ chức tuyên truyền Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15, nhất là các quy định mới về trách nhiệm nghiệm thu PCCC.

- Yêu cầu người đứng đầu cơ sở ký cam kết chấp hành nghiêm quy định về PCCC.

2. Lộ trình thực hiện

2.1. Lộ trình xử lý đối với các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và không có khả năng khắc phục theo quy định tại khoản 6 Điều 55 Luật PCCC và CNCH:

- Trước ngày **01/01/2026**: Phân loại, lập và công bố danh sách cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và không có khả năng khắc phục; Báo cáo UBND thành phố (qua Sở Xây dựng).

- Trước ngày **01/7/2028**:

+ Bước 1: Tổ chức hướng dẫn cơ sở hoàn thành việc khắc phục theo các giải pháp kỹ thuật do các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành ban hành.

+ Bước 2: Căn cứ hiện trạng về kiến trúc, kết cấu, công năng, thiết bị, dây chuyền sản xuất, người đứng đầu cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình, phương án thực hiện; lập hồ sơ thiết kế theo giải pháp kỹ thuật đã chọn, gửi Cơ quan quản lý trực tiếp về PCCC và CNCH đề nghị tham gia ý kiến. Trên cơ sở ý kiến góp ý của Cơ quan quản lý trực tiếp về PCCC và CNCH, tổ chức khắc phục theo các giải pháp kỹ thuật đã lựa chọn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện, báo cáo bằng văn bản gửi cơ quan quản lý trực tiếp về PCCC và CNCH sau khi hoàn thành việc khắc phục, duy trì giải pháp kỹ thuật đã áp dụng trong suốt quá trình hoạt động.

+ Bước 3: Cơ quan quản lý trực tiếp về PCCC và CNCH tiến hành đánh giá việc khắc phục các tồn tại, vi phạm của cơ sở (*có thể kết hợp cùng buổi kiểm tra về PCCC theo chế độ định kỳ hoặc đột xuất*).

- Sau ngày **01/7/2028**: Cơ sở không thể áp dụng hoặc chưa khắc phục theo các giải pháp kỹ thuật do các Bộ chuyên ngành ban hành thì thực hiện chuyển đổi công năng phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở (***thực hiện ngay sau ngày 01/7/2028***).

2.2. Lộ trình xử lý cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC.

2.2.1. Trước ngày 01/01/2026: Phân loại, lập và công bố danh sách cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC¹, trong đó:

- Phân loại cụ thể danh sách cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC gồm: (1) Cơ sở do cơ quan Công an thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về PCCC theo Điều 9, Điều 10 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; (2) Cơ sở do cơ quan Công an tiếp tục kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 7 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP (căn cứ Điều 46 quy định chuyển tiếp của Nghị định số 105/2025/NĐ-CP); (3) Cơ sở do cơ quan chuyên môn về xây dựng, cơ quan đăng kiểm thẩm định thiết kế, kiểm tra công tác nghiệm thu về PCCC theo Điều 6, Điều 7 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Thông báo công khai 100% tên, địa điểm, chủ đầu tư công trình vi phạm, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó xác định cụ thể chủ đầu tư, địa chỉ xây dựng, số tồn tại, vi phạm về PCCC cần khắc phục để người dân biết và giám sát.

2.2.2. Áp dụng các biện pháp xử lý, cụ thể:

- Tổ chức mời các Chủ đầu tư có công trình vi phạm để thống nhất biện pháp, giải pháp tổ chức triển khai thực hiện; Yêu cầu Chủ đầu tư cam kết lộ trình, thời gian thực hiện (**hoàn thành trước 15/3/2026**), thời hạn cam kết căn cứ theo điều kiện thực tế của từng cơ sở và đảm bảo cơ sở hoàn thành việc khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC trước **ngày 01/7/2028**.

- Tiến hành kiểm tra, hướng dẫn chủ đầu tư khắc phục các tồn tại, vi phạm về PCCC, trong đó cần ưu tiên xử lý trước các công trình có tính chất nguy hiểm cháy nổ cao, các công trình khi xảy ra cháy có thể gây thiệt hại lớn về người và tài sản (*nhà kho, xưởng sản xuất, nhà chung cư, nhà cao tầng, ...*), khắc phục trước những nội dung tồn tại có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ hoặc khi xảy ra cháy có nguy cơ cao dễ dẫn đến cháy lan, cháy lớn, cháy gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản; thường xuyên đôn đốc, giám sát việc thực hiện của chủ đầu tư, xử lý nghiêm, đình chỉ hoạt động các trường hợp vi phạm, sai phạm theo đúng quy định của pháp luật; kiên quyết không để phát sinh cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC.

¹ Việc xác định công trình vi phạm căn cứ theo quy định chuyển tiếp tại các Nghị định số 35/2023/NĐ-CP, số 46/2012/NĐ-CP, số 79/2014/NĐ-CP, số 136/2020/NĐ-CP, số 50/2024/NĐ-CP, số 105/2025/NĐ-CP; trong đó cần lưu ý 1 số trường hợp:

- Dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về PCCC (căn cứ theo thời điểm cơ sở hoạt động), mà chưa được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC, đến thời điểm Nghị định số 105/2025/NĐ-CP có hiệu lực:

- + Nếu không thuộc Phụ lục III Nghị định số 105/2025/NĐ-CP thì không phải thực hiện thẩm định thiết kế về PCCC.

- + Nếu thuộc Phụ lục III Nghị định số 105/2025/NĐ-CP thì phải thực hiện thẩm định thiết kế về PCCC theo Điều 6, 7, 8, 9 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Dự án đầu tư xây dựng công trình, công trình, phương tiện giao thông đã được góp ý, cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC, tuy nhiên đến thời điểm Nghị định số 105/2025/NĐ-CP có hiệu lực mà chủ đầu tư chưa tổ chức tự nghiệm thu về PCCC hoặc chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC, thì phải đề nghị cơ quan Công an kiểm tra kết quả nghiệm thu về PCCC theo Điều 15 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP và khoản 7 Điều 1 Nghị định số 50/2024/NĐ-CP (căn cứ quy định chuyển tiếp của Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).

3. Trường hợp cơ sở đưa vào hoạt động khi chưa được cấp văn bản nghiệm thu về PCCC thuộc danh sách cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và không có khả năng khắc phục theo quy định tại khoản 6 Điều 55 Luật PCCC và CNCH, thì áp dụng các biện pháp cụ thể được nêu tại Khoản 2.1, Mục II Kế hoạch này.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Là đầu mối tham mưu UBND phường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch của Thành phố trên địa bàn phường; tham mưu các văn bản chỉ đạo, điều hành chung để tổ chức triển khai thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện của các đơn vị; tổng hợp tình hình, kịp thời báo cáo và tham mưu Lãnh đạo UBND phường chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC và CNCH.

2. Công an phường

- Chủ trì rà soát, thống kê, phân loại, lập danh sách các cơ sở/công trình thuộc diện quản lý về PCCC và CNCH trên địa bàn; tham mưu UBND phường phân loại, lập hồ sơ quản lý theo quy định.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, xác minh vi phạm; hướng dẫn cơ sở khắc phục tồn tại, thiếu sót về PCCC và CNCH; lập biên bản (khi có), tham mưu đề xuất biện pháp xử lý theo thẩm quyền, quy định.

- Tham mưu UBND phường ban hành thông báo/ lịch kiểm tra; dự thảo quyết định thành lập Đoàn kiểm tra (khi cần) để tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, đúng lộ trình.

- Trực tiếp kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn các nội dung về PCCC đối với cơ sở, nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh theo quy định tại các điểm a, c, d, đ, n khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; tham mưu xử lý đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra theo từng đợt/chuyên đề; cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu để phục vụ tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp Công an phường trong công tác kiểm tra; trực tiếp kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn các nội dung về PCCC theo quy định tại điểm g, điểm h khoản 1 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; tham mưu xử lý đối với các hành vi vi phạm theo thẩm quyền.

- Trên cơ sở hồ sơ kiểm tra và đề xuất của đơn vị chủ trì, tham mưu UBND phường ban hành các quyết định xử lý theo thẩm quyền (đình chỉ hoạt động, cưỡng chế và các văn bản xử lý liên quan) theo chỉ đạo của Lãnh đạo UBND phường.

- Tham mưu UBND phường bảo đảm kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, trong phạm vi dự toán và phân cấp ngân sách hằng năm của UBND phường.

- Chủ trì, phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC và CNCH; vận động các cơ sở, hộ gia đình, người dân chấp hành nghiêm quy định, ký cam kết (khi cần) theo hướng dẫn..

- Chủ trì, tiếp nhận thông tin, số liệu, tài liệu do các đơn vị được giao nhiệm vụ cung cấp; tổng hợp, tham mưu UBND phường báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Xây dựng) theo chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6), hằng năm (trước ngày 15/12) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

4. Giao phòng Văn hoá - Xã hội

- Phối hợp cung cấp thông tin, danh sách cơ sở/công trình thuộc lĩnh vực quản lý có liên quan; tham gia các hoạt động kiểm tra khi được yêu cầu.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCCC và CNCH; vận động các cơ sở, hộ gia đình, người dân chấp hành nghiêm quy định, ký cam kết (khi cần) theo hướng dẫn.

5. Các phòng, ban chuyên môn

Ban chỉ huy Quân sự; Ban Quản lý dự án đầu tư hạ tầng; Trung tâm văn hóa, thông tin và thể thao: Theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp thực hiện công tác PCCC và CNCH trên địa bàn theo quy định và theo phân công của UBND phường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

UBND phường yêu cầu các đơn vị, phòng ban tổ chức thực hiện kiểm tra theo đúng lộ trình đã đề ra. Quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các đơn vị báo cáo kịp thời.

Trên đây là kế hoạch về xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy theo khoản 6 Điều 55 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 và các công trình đưa vào hoạt động khi chưa được nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn phường Yên Hòa./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- Đ/c Bí thư Đảng ủy phường;
- Đồng chí Chủ tịch UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành thuộc phường;
- Lưu: VT, KTHTĐT, CAP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Quang Dương